

Số: 418/QĐ-BV

Hà Giang, ngày 27 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Hội đồng thuốc và điều trị Bệnh viện Đa khoa Tỉnh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Thông tư số 21/2013/TT-BYT, ngày 08 tháng 08 năm 2013 của Bộ Y tế Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị trong Bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-BV, ngày 27 tháng 03 năm 2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc kiện toàn Hội đồng thuốc và điều trị năm 2020;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thuốc và điều trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị Bệnh viện Đa khoa Tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành, các quyết định trước đây đều bãi bỏ.

Điều 3. Trưởng các khoa, phòng, Hội đồng thuốc & điều trị căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC


Bs CKII. Phạm Anh Văn

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị Bệnh viện Đa khoa Tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-BV, ngày 27 tháng 03 năm 2020)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm và mối quan hệ công tác của Hội đồng thuốc và điều trị Bệnh viện (Sau đây gọi chung là Hội đồng).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể bàn bạc và Chủ tịch Hội đồng quyết định trên cơ sở thống nhất giữa các Ủy viên. Trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau thì Chủ tịch Hội đồng là người quyết định và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bệnh viện về quyết định của mình.

2. Thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Chương II **CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

3.1. Chức năng

Hội đồng tư vấn thường xuyên cho Giám đốc Bệnh viện về các vấn đề liên quan đến thuốc và điều trị bằng thuốc của Bệnh viện, đảm bảo sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và hiệu quả cho người bệnh, thực hiện chính sách quốc gia về thuốc, cụ thể hóa các phác đồ điều trị phù hợp với điều kiện của Bệnh viện.

3.2. Nhiệm vụ

- Xây dựng danh mục thuốc, hóa chất, Vật tư y tế tiêu hao phù hợp với đặc thù của bệnh tật và phân hạng của Bệnh viện. Thường xuyên bổ xung, điều chỉnh thuốc trong danh mục đáp ứng yêu cầu chuyên môn và theo dõi cập nhật thông tin thuốc, không để bệnh nhân phải sử dụng thuốc ngoài danh mục.

- Giám sát việc thực hiện chẩn đoán bệnh, hồ sơ bệnh án, kê đơn điều trị, sử dụng thuốc và công tác Khoa Dược.

- Xây dựng quy trình và giám sát công tác cung ứng, quản lý, cấp phát thuốc trong Bệnh viện

- Theo dõi các phản ứng có hại (ADR) và rút kinh nghiệm các sai sót trong việc dùng thuốc để Bác sỹ lâm sàng kê đơn thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả

- Triển khai, giám sát công tác thông tin về thuốc trong Bệnh viện.

- Xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa Dược sỹ, Bác sỹ và Điều dưỡng. Trong đó Dược sỹ là tư vấn, Bác sỹ chịu trách nhiệm về chỉ định, Điều dưỡng là người thực hiện y lệnh.

Điều 4. Nhiệm vụ của các thành viên

4.1. Chủ tịch hội đồng: Là Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các vấn đề liên quan đến thuốc và điều trị bằng thuốc



của Bệnh viện, đảm bảo sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và có hiệu quả cho người bệnh. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp, đồng thời có kết luận sau khi thống nhất các thành viên trong Hội đồng.

4.2. Phó chủ tịch Hội đồng: Là Dược sỹ Phó Trưởng khoa Dược Bệnh viện có nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Giúp Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội đồng.

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng khi Chủ tịch hội đồng đi vắng để điều hành Hội đồng theo chức năng nhiệm vụ đã được quy định.

- Trực tiếp chỉ đạo và theo dõi các công tác: Giám sát việc thực hiện các Quy chế liên quan đến thuốc và điều trị bằng thuốc, các phản ứng có hại khi dùng thuốc, công tác thông tin về thuốc.

- Lập danh mục, kế hoạch mua thuốc, hóa chất từng năm sát với nhu cầu và mô hình bệnh tật của Bệnh viện.

- Chuẩn bị tài liệu về thuốc cho các buổi họp Hội đồng.

4.3. Thư ký Hội đồng: Là cán bộ khoa Dược có nhiệm vụ:

- Tham mưu cho Chủ tịch hội đồng về kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội đồng và tổ chức thực hiện đồng thời tổng hợp đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện của Hội đồng.

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng tổ chức giám sát thực hiện các quy chế chẩn đoán bệnh, hồ sơ bệnh án và kê đơn điều trị, sử dụng thuốc.

- Chuẩn bị tài liệu cho các buổi họp của Hội đồng, ghi chép diễn biến phiên họp có trách nhiệm thông báo kết quả cuộc họp đến các thành viên Hội đồng và các khoa, phòng.

4.4. Các Trưởng Tiểu ban: Là Phó giám đốc và các Trưởng khoa chủ chốt có nhiệm vụ cụ thể sau:

Lập kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ, trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt, báo cáo kết quả, xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng trong các phiên họp của Hội đồng.

4.5. Các Ủy viên của Hội đồng: Là Phó giám đốc và các Trưởng khoa, phòng chủ chốt, Bác sỹ chuyên khoa Vi sinh, Trưởng phòng Điều dưỡng, Trưởng phòng TCKT, Dược sỹ lâm sàng, có trách nhiệm tham gia họp và có ý kiến thảo luận trong các cuộc họp của Hội đồng, đồng thời chịu trách nhiệm thường xuyên theo dõi và thực hiện các vấn đề liên quan đến thuốc và điều trị bằng thuốc của Bệnh viện. Lập kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ cụ thể được Hội đồng, Trưởng Tiểu ban phân công.

Điều 5. Tổ chức Hội đồng

Hội đồng có các Tiểu ban như sau:

5.1. Tiểu ban Xây dựng danh mục thuốc và giám sát sử dụng thuốc trong bệnh viện;

5.2. Tiểu ban Giám sát sử dụng thuốc kháng sinh và theo dõi sự kháng thuốc của vi khuẩn gây bệnh thường gặp;

- 5.3. Tiểu ban Xây dựng hướng dẫn điều trị;
- 5.4. Tiểu ban giám sát ADR và sai sót trong điều trị;
- 5.5. Tiểu ban giám sát thông tin thuốc.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6: Hoạt động của Hội đồng

6.1. Hội đồng họp định kỳ hai tháng một lần hoặc đột xuất do Chủ tịch Hội đồng triệu tập. Hội đồng có thể họp đột xuất để giải quyết các vấn đề phát sinh giữa các kỳ họp định kỳ của Hội đồng.

6.2. Phó Chủ tịch kiêm Ủy viên thường trực Hội đồng chịu trách nhiệm tổng hợp tài liệu liên quan về thuốc cho các buổi họp của Hội đồng. Tài liệu phải được gửi trước cho các Ủy viên của Hội đồng để nghiên cứu trước khi họp.

6.3. Hội đồng thảo luận, phân tích và đề xuất ý kiến, ghi biên bản và trình Giám đốc Bệnh viện phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

6.4. Hội đồng thực hiện sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ 6 tháng và 12 tháng theo mẫu Quy định.

Điều 7. Mối quan hệ giữa Hội đồng thuốc và điều trị với Hội đồng Khoa học, Hội đồng kiểm soát nhiễm khuẩn

7.1. Quan hệ với Hội đồng Khoa học: Hội đồng khoa học và điều trị đề xuất, chỉ đạo, phân công các thành viên trong Hội đồng xây dựng hướng dẫn điều trị dùng trong Bệnh viện. Hội đồng khoa học tiến hành thẩm định và Giám đốc Bệnh viện phê duyệt, chỉ đạo thực hiện.

7.2. Quan hệ với Hội đồng kiểm soát nhiễm khuẩn: Hội đồng thuốc và điều trị phối hợp với Hội đồng kiểm soát nhiễm khuẩn xây dựng kế hoạch chống kháng thuốc, giám sát sự kháng thuốc của vi khuẩn gây bệnh thường gặp và triển khai hoạt động này trong Bệnh viện.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm thi hành: Các khoa, phòng, thành viên Hội đồng thuốc và điều trị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này./.



